



**NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**RESOLUTION OF THE BOARD OF DIRECTORS**

*Căn cứ/ Pursuant to:*

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được ban hành ngày 17 tháng 6 năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành/ Law on Enterprises No.59/2020/QH14 issued on June 17, 2020, and its guiding documents;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Giồng bò sữa Mộc Châu (“Công ty”)/ The Charter of Moc Chau Dairy Cattle Breeding Joint Stock Company (“the Company”);
- Biên bản kiểm phiếu lấy ý kiến bằng văn bản cùng ngày/ The Minutes of Vote Counting of the written consultation conducted on the same day.

**QUYẾT NGHỊ/ RESOLUTION**

**Điều 1:** Thông qua Quy chế công bố thông tin đính kèm Nghị quyết này.

*Article 1: Approving the Information Disclosure Regulation attached to this Resolution.*

**Điều 2:** Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký. Thành viên HĐQT, Ban Tổng Giám đốc Công ty, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

*Article 2: This Resolution takes effect from the date of signing. Members of the Board of Directors, the Board of Management, and related organizations and individuals are responsible for implementing this Resolution.*

**Nơi nhận/ Recipients:**

- HĐQT, BKS/Board of Directors, Supervisory Board;
- Ban điều hành/ Executive Board;
- Lưu VT/ Archive

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**  
*On behalf of the Board of Directors*  
**Chairwoman**



**Mai Kiều Liên**

*Văn bản này được lập đồng thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa văn bản tiếng Việt và tiếng Anh thì văn bản bằng tiếng Việt sẽ được ưu tiên.*  
*This document is made in both Vietnamese and English. In case of any discrepancies or differences in interpretation between the Vietnamese and English versions, the Vietnamese version shall prevail.*

# QUY CHẾ CÔNG BỐ THÔNG TIN

Tài liệu số:	QC-HĐQT-01
Ngày hiệu lực	Từ ngày ký
Lần phát hành	1

## CÔNG TY CP GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU

### QUY CHẾ CÔNG BỐ THÔNG TIN CỦA CÔNG TY CP GIỐNG BÒ SỮA MỘC CHÂU

#### I. MỤC ĐÍCH

- Hệ thống hóa các nội dung liên quan đến Công bố thông tin được quy định trong các văn bản pháp luật để việc công bố thông tin của Công ty được đầy đủ, chính xác, kịp thời và minh bạch.
- Quy định về quy trình và trách nhiệm của các Bộ phận, phòng chức năng và đơn vị trong Công ty trong việc công bố thông tin để đảm bảo tuân thủ pháp luật và việc công bố thông tin được kiểm soát chặt chẽ theo quy của Công ty.

#### II. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI VÀ ÁP DỤNG

- Phạm vi:** Quy chế này áp dụng đối với tất cả các cá phòng ban, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc công bố thông tin theo quy định của pháp luật.
- Đối tượng:** Quy chế này được áp dụng cho tất cả các thông tin công bố, cụ thể là:
  - Công bố thông tin theo quy định của Luật chứng khoán và các quy định liên quan đến hoạt động của công ty niêm yết, công bố thông tin cho cổ đông và nhà đầu tư. Sau đây gọi tắt là “*Công bố thông tin theo Luật chứng khoán*”;
  - Công bố thông tin cho các phương tiện thông tin đại chúng như báo chí, phát thanh, truyền hình, tạp chí, thông tấn xã và các đối tượng khác không thuộc Công bố thông tin theo Luật chứng khoán nêu trên. Sau đây gọi tắt là “*Công bố thông tin cho các phương tiện thông tin đại chúng*”.

#### III. TRÁCH NHIỆM

- Ban Tài chính chịu trách nhiệm gửi nội dung thông tin công bố đã được duyệt đến thị trường chứng khoán (UBCKNN, HOSE, HNX, VSDC, cổ đông và nhà đầu tư);
- Phòng Marketing chịu trách nhiệm liên hệ và làm việc với các đơn vị phương tiện thông tin đại chúng;
- Phòng Marketing chịu trách nhiệm trình bày nội dung, layout hình ảnh và đăng tải thông tin trên website Công ty.
- Các phòng/ban/đơn vị được đề cập tại **mục V. NỘI DUNG** có trách nhiệm phối hợp thực hiện theo đúng Quy chế này.

#### IV. ĐỊNH NGHĨA VÀ THUẬT NGỮ

Công ty/ Mộc Châu Milk	Công ty Cổ phần Giống bò sữa Mộc Châu
HĐQT	Hội đồng Quản trị
ĐHĐCĐ	Đại hội đồng cổ đông
CBTT	Công bố thông tin
UBCKNN	Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
SGDCK	Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh/ Hà Nội
HOSE	Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

HNX	Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội
VSDC	Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ Chứng Khoán Việt Nam
Người nội bộ	Chủ tịch HĐQT, thành viên HĐQT, Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, Kế toán trưởng; Trưởng Ban kiểm soát và thành viên Ban kiểm soát; Thư ký công ty, người phụ trách quản trị công ty, người được ủy quyền công bố thông tin.
Người công bố thông tin	Là người chịu trách nhiệm đại diện Công ty để CBTT ra bên ngoài. Người công bố thông tin là người đại diện theo pháp luật hoặc người được ủy quyền hợp pháp để CBTT của Công ty.
Người có liên quan	Theo Khoản 46, Điều 4, Luật Chứng khoán như sau: <i>Người có liên quan</i> là cá nhân hoặc tổ chức có quan hệ với nhau trong các trường hợp sau đây: a) Doanh nghiệp và người nội bộ của doanh nghiệp đó; quỹ đại chúng, công ty đầu tư chứng khoán đại chúng và người nội bộ của quỹ đại chúng hoặc công ty đầu tư chứng khoán đại chúng đó; b) Doanh nghiệp và tổ chức, cá nhân sở hữu trên 10% số cổ phiếu có quyền biểu quyết hoặc vốn góp của doanh nghiệp đó; c) Tổ chức, cá nhân mà trong mối quan hệ với tổ chức, cá nhân khác trực tiếp, gián tiếp kiểm soát hoặc bị kiểm soát bởi tổ chức, cá nhân đó hoặc cùng với tổ chức, cá nhân đó chịu chung một sự kiểm soát; d) Cá nhân và bố đẻ, mẹ đẻ, bố nuôi, mẹ nuôi, bố chồng, mẹ chồng, bố vợ, mẹ vợ, chồng, con đẻ, con nuôi, con dâu, con rể, anh ruột, chị ruột, em ruột, anh rể, em rể, chị dâu, em dâu của cá nhân đó; đ) Công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán và các quỹ đầu tư chứng khoán, công ty đầu tư chứng khoán do công ty quản lý quỹ đầu tư chứng khoán đó quản lý; e) Quan hệ hợp đồng trong đó một tổ chức, cá nhân là đại diện cho tổ chức, cá nhân kia; g) Tổ chức, cá nhân khác là người có liên quan theo quy định của Luật Doanh nghiệp.

## V. NỘI DUNG

### V.1. NGƯỜI THỰC HIỆN CÔNG BỐ THÔNG TIN

- Công ty phải thực hiện nghĩa vụ CBTT thông qua Người đại diện theo pháp luật hoặc một (01) cá nhân là người được ủy quyền CBTT của Công ty.
- Trường hợp Công ty thực hiện nghĩa vụ CBTT thông qua người được ủy quyền CBTT thì việc cử người được ủy quyền để CBTT được thực hiện như sau:
  - TGD có quyết định bằng văn bản ủy quyền cho 01 nhân sự trong Ban Tổng Giám đốc thực hiện CBTT trong thời gian TGD vắng mặt tại Công ty;
  - Phòng Tổ chức Lao động làm giấy ủy quyền theo Phụ lục 01 và người nhận ủy quyền cung cấp thông tin theo Phụ lục III của Thông tư 96/2020/TT-BTC để đăng ký, đăng ký lại người được ủy quyền CBTT với UBCKNN, SGDCK trong thời hạn 24 giờ kể từ khi việc ủy quyền có hiệu lực;
  - Trường hợp phát sinh sự kiện CBTT mà cả người đại diện theo pháp luật và người được ủy quyền CBTT đều vắng mặt thì các thành viên còn lại trong Ban Tổng Giám đốc thống nhất cử 1 thành viên thực hiện CBTT.
- Nhà đầu tư thuộc đối tượng CBTT là cá nhân có thể tự thực hiện nghĩa vụ CBTT hoặc ủy quyền cho 01 tổ chức (Công ty, VSDC hoặc tổ chức khác) hoặc 01 cá nhân khác thực hiện nghĩa vụ CBTT như sau:
  - Trường hợp tự thực hiện nghĩa vụ CBTT, trong lần CBTT đầu tiên, nhà đầu tư cá nhân phải nộp cho UBCKNN và SGDCK Bản cung cấp thông tin theo mẫu quy định tại Phụ lục III ban hành

kèm theo Thông tư 96/2020/TT-BTC và có trách nhiệm cung cấp chính xác, kịp thời và đầy đủ thông tin khi có sự thay đổi các nội dung trong Bản cung cấp thông tin nêu trên;

- Nhà đầu tư cá nhân báo cáo, báo cáo lại thông tin về người được ủy quyền CBTT cho UBCKNN, SGDCK trong thời hạn 24 giờ từ khi việc ủy quyền có hiệu lực. Nội dung thông tin báo cáo về người được ủy quyền công bố thông tin bao gồm: Giấy ủy quyền công bố thông tin theo mẫu quy định tại Phụ lục II và Bản cung cấp thông tin theo mẫu tại Phụ lục III ban hành kèm theo Thông tư 96/2020/TT-BTC.

## **V.2. CÔNG BỐ THÔNG TIN CỦA CÔNG TY**

### **V.2.1. NGUYÊN TẮC THỰC HIỆN CÔNG BỐ**

1. Nội dung thông tin công bố phải rõ ràng, đầy đủ, chính xác, kịp thời và tuân thủ các quy định của pháp luật.
2. Người CBTT sẽ chịu trách nhiệm về thông tin mà mình công bố. Trường hợp có sự thay đổi nội dung thông tin đã công bố, Người CBTT phải công bố kịp thời, đầy đủ nội dung thay đổi và lý do thay đổi so với thông tin đã công bố trước đó.
3. Ngôn ngữ chính thực hiện CBTT là tiếng Việt. Công ty bắt buộc việc CBTT thực hiện thời bằng tiếng Việt và tiếng Anh. Trong trường hợp có sự khác biệt hoặc có cách hiểu khác giữa văn bản tiếng Việt và tiếng Anh thì văn bản bằng tiếng Việt sẽ được ưu tiên. Trường hợp việc CBTT theo Luật Chứng khoán theo biểu mẫu quy định của UBCKNN, SGDCK và VSDC thì áp dụng theo biểu mẫu đó.
4. Khi nội dung CBTT đã được Người CBTT ký duyệt thì việc Công ty gửi nội dung ra ngoài được quy định như sau:
  - Ban Tài chính: gửi CBTT đến các cơ quan quản lý thị trường chứng khoán như UBCKNN, HOSE, HNX, VSDC, cổ đông và nhà đầu tư, đồng thời gửi Phòng Marketing để đăng tải thông tin lên website;
  - Phòng Marketing: gửi CBTT (nếu có) đến các phương tiện thông tin đại chúng. Tất cả các phòng/ban, đơn vị trực thuộc không được phép gửi thông tin đến các Phương tiện thông tin đại chúng khi chưa có sự xem xét của Ban Tài chính, Phòng Tổ chức lao động, Phòng Kế toán tài chính, Phòng Marketing và/hoặc người CBTT.

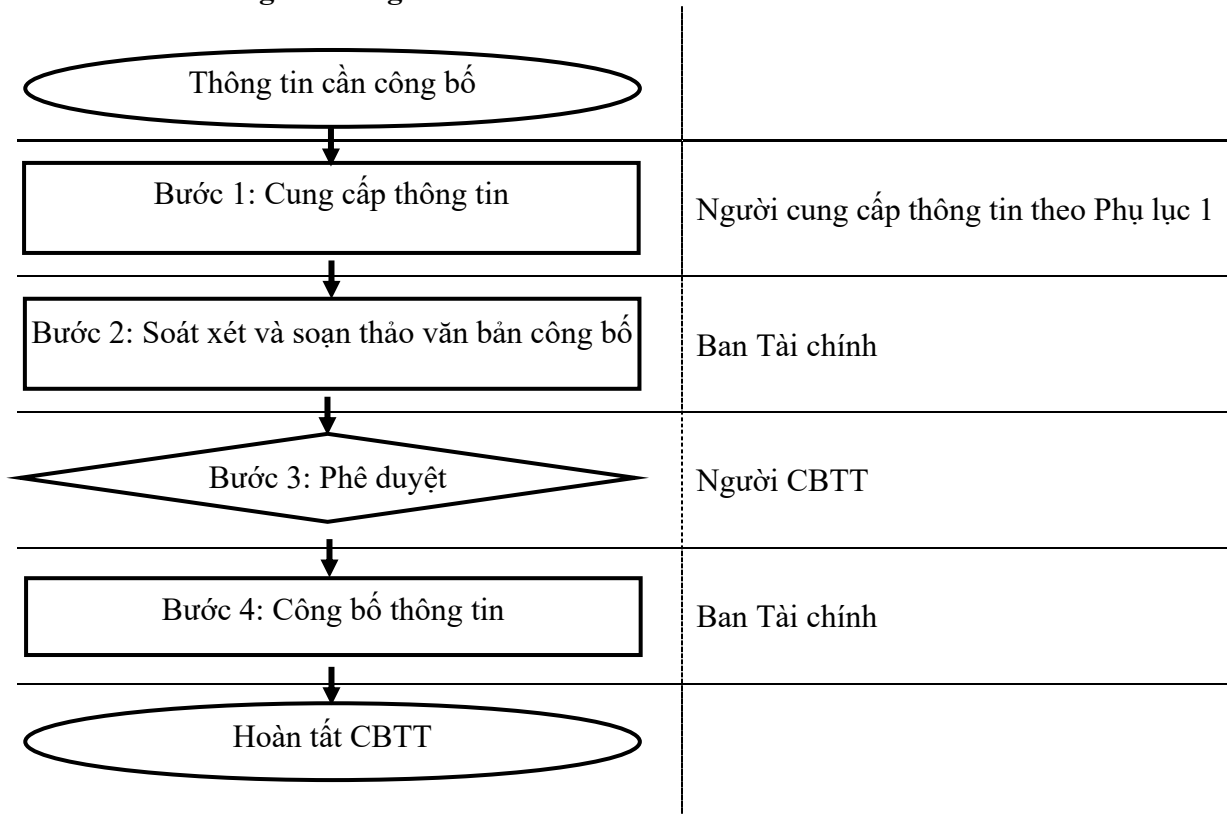
### **V.2.2. HÌNH THỨC VÀ PHƯƠNG TIỆN CÔNG BỐ**

1. Thông tin công bố được thể hiện dưới dạng các hình thức như tài liệu, ấn phẩm, bài viết trên báo giấy, điện tử, bài phóng sự, bài trả lời phỏng vấn, dữ liệu điện tử có sử dụng chữ ký số... Các thông tin bằng dữ liệu điện tử phải sử dụng bảng mã Unicode.
2. Các phương tiện CBTT bao gồm:
  - Trang thông tin điện tử (website) của Công ty;
  - Các phương tiện CBTT của UBCKNN, SGDCK, VSDC;
  - Các phương tiện thông tin đại chúng khác theo quy định pháp luật (báo in, báo điện tử...).
3. Trang thông tin điện tử dùng để công bố, số fax/địa chỉ email dùng để chuyển Thông tin phải được thông báo và đăng ký với UBCKNN, SGDCK.
4. Trường hợp có thay đổi liên quan đến địa chỉ trang thông tin điện tử hoặc các thay đổi trên trang thông tin điện tử dẫn đến gián đoạn thông tin công bố đến Nhà đầu tư thì Phòng Marketing cần thông tin đến Ban tài chính để gửi thông báo bằng văn bản đến UBCKNN và SGDCK trong thời hạn ba (03) ngày làm việc kể từ ngày có thay đổi.

## V.2.3. QUY ĐỊNH CÔNG BỐ THÔNG TIN

### V.2.3.1. Công bố thông tin theo Luật Chứng khoán:

#### V.2.3.1.1. Lưu đồ công bố thông tin:



#### V.2.3.1.2. Trình tự công bố thông tin:

##### Bước 1. Cung cấp thông tin

- Danh mục thông tin công bố theo Luật Chứng khoán, Người phụ trách cung cấp thông tin và Thời hạn cung cấp thông tin được trình bày trong *Phụ lục 1: Danh mục thông tin công bố của công ty theo luật chứng khoán*;
- Trường hợp phát sinh CBTT chưa qui định tại Phụ lục 1, các bộ phận, phòng chức năng theo chức năng, nhiệm vụ của mình sẽ cung cấp thông tin cho Ban Tài chính để thực hiện CBTT theo các qui định của pháp luật hiện hành;
- Định kỳ hoặc khi phát sinh thông tin cần công bố, Người phụ trách cung cấp thông tin có trách nhiệm chuyển thông tin đến Ban tài chính. Thông tin được trình bày dưới dạng văn bản, kèm theo tập tin dữ liệu điện tử (Word, Excel, PDF...);
- Người phụ trách cung cấp thông tin chuyển thông tin đến Ban Tài chính nhanh nhất có thể kể từ khi phát sinh thông tin cần công bố nhưng chậm nhất là 13h00 trong ngày cuối cùng phải CBTT. Nội dung cung cấp cho Ban Tài chính phải bao gồm tiếng Việt và Tiếng Anh.

##### Bước 2. Soát xét và soạn thảo văn bản công bố

- Ban Tài chính kiểm tra tính đầy đủ và đối chiếu với các quy định của pháp luật đối với thông tin cần công bố. Sau đó soạn thảo văn bản công bố theo biểu mẫu trong các quy định và hướng dẫn của Luật chứng khoán, UBCKNN, SGDC, VSDC.

##### Bước 3. Phê duyệt

- Ban Tài chính trình người CBTT xem xét và phê duyệt.
- Riêng đối với báo cáo tài chính quý, bán niên và năm (bao gồm nội dung giải trình biến động kết quả kinh doanh), Phòng Kế toán tài chính có trách nhiệm chuyển cho Ban Kiểm soát xem xét

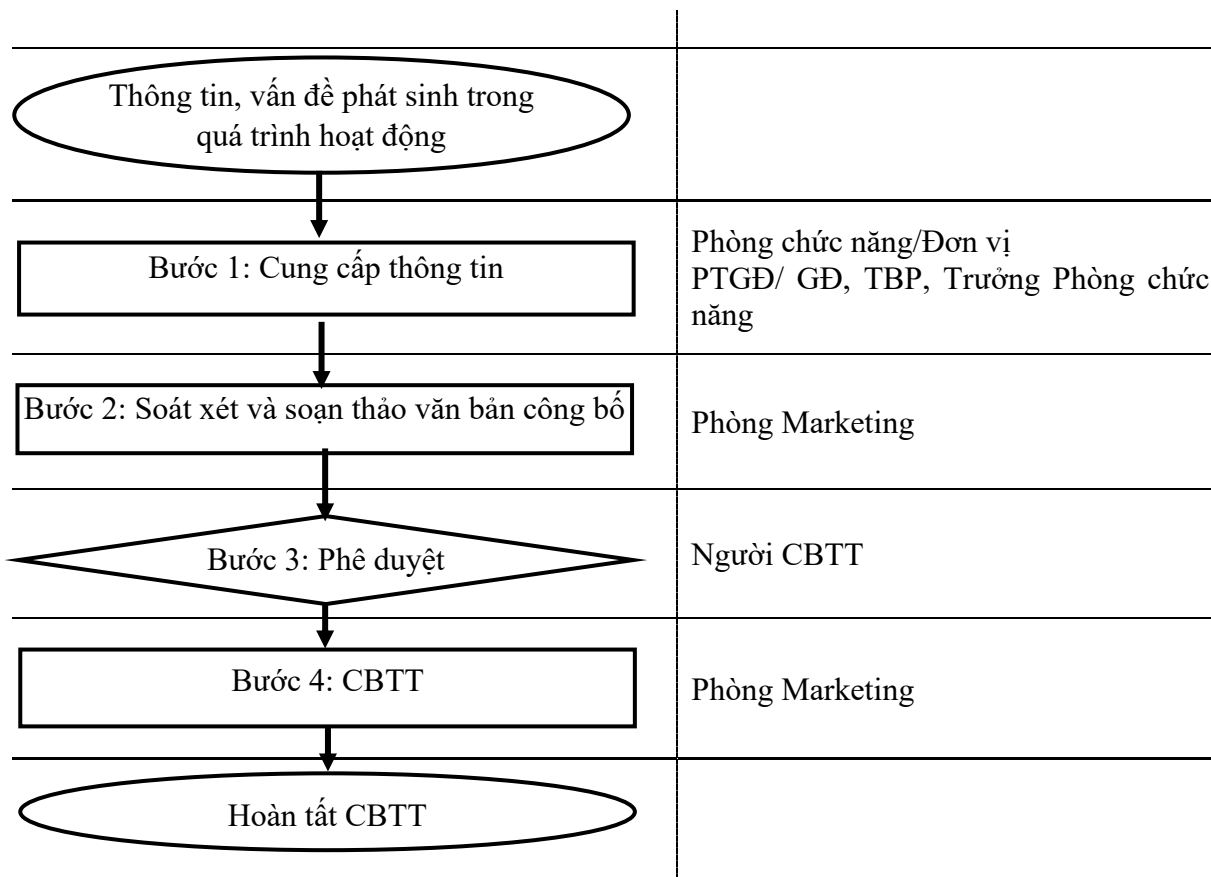
trước khi trình Hội đồng quản trị phê duyệt và trình Tổng Giám đốc ký, sau đó chuyển cho Ban tài chính để CBTT.

#### Bước 4. Thực hiện công bố thông tin

- Ban Tài chính gửi CBTT đến các cơ quan quản lý theo quy định, đồng thời gửi Phòng Marketing, để đăng tải trên website chính thức của Công ty và trên các phương tiện thông tin đại chúng khác (nếu có).

### V.2.3.2. Công bố thông tin cho các phương tiện thông tin đại chúng:

#### V.2.3.2.1. Lưu đồ công bố thông tin:



#### V.2.3.2.2. Trình tự công bố thông tin:

##### Bước 1. Cung cấp thông tin

- Khi phát sinh các thông tin, sự việc mà xét rằng: (1) có thể tạo ra ảnh hưởng tích cực đến hình ảnh, thương hiệu, uy tín, truyền thông về công ty (Ví dụ: Giải thưởng, Thành tích, Cải tiến mới,...) hoặc (2) có thể tạo ra những tác động tiêu cực đến Công ty (Sự cố, Khiếu nại, Vi phạm, Thông báo từ các cơ quan chức năng...); hoặc (3) cần/nên được Công ty chủ động công bố thông tin: Trưởng BP, phòng chức năng/đơn vị phải báo cáo ngay đến P.TGD phụ trách chuyên môn (nếu có);
- P.TGD phụ trách chuyên môn (nếu có) hoặc Giám đốc phòng chức năng/đơn vị xem xét tính chất và mức độ quan trọng của thông tin, nếu xét thấy cần thực hiện công bố thì chuyển thông tin đến Phòng Marketing và báo cáo đến TGD.

##### Bước 2. Soát xét và soạn thảo văn bản công bố

- Khi TGD xét thấy cần thiết phải thực hiện CBTT hoặc theo đề xuất CBTT từ Phòng Marketing, P.TGD phụ trách chuyên môn (nếu có) hoặc Giám đốc Phòng chức năng/đơn vị phải cung cấp đầy đủ và trung thực nội dung thông tin, vấn đề phát sinh để Phòng Marketing soạn thảo nội dung CBTT.

- Thông tin trước khi trình duyệt để công bố chính thức phải được các bộ phận liên quan xem xét lại về tính chính xác và đầy đủ.

### **Bước 3. Phê duyệt**

- Hình thức công bố, nội dung văn bản thông cáo báo chí, nội dung phỏng vấn và người trực tiếp trả lời phỏng vấn (nếu có) phải được phê duyệt bởi P.TGD phụ trách chuyên môn hoặc TGD.

### **Bước 4. Thực hiện công bố thông tin**

- Việc CBTT được thực hiện theo một trong các hình thức sau đây nhưng không giới hạn:
  - o Chuyển thông tin bằng văn bản cho các Phương tiện thông tin đại chúng;
  - o Thực hiện phỏng vấn để đăng tin hoặc bài viết;
  - o Thực hiện phỏng vấn, phóng sự theo hình thức ghi hình, ghi tiếng.
- GD Marketing có trách nhiệm thực hiện các thủ tục liên quan cho việc thực hiện công bố và thông báo cho các bộ phận liên quan về thời điểm mà các Phương tiện thông tin đại chúng đưa tin chính thức, đồng thời thông báo nội dung Thông tin công bố cho Ban Tài chính;
- Trong trường hợp các Phương tiện thông tin đại chúng đưa tin có sai lệch so với Thông tin của Công ty, GD Marketing, Trưởng phòng TCLĐ có trách nhiệm phối hợp với bộ phận phát sinh Thông tin và/hoặc người trực tiếp trả lời phỏng vấn để giải quyết, thực hiện điều chỉnh nội dung Thông tin kịp thời. Nếu việc sai lệch Thông tin được xem là nghiêm trọng và có thể gây ảnh hưởng đến Công ty, Phòng Marketing phải báo cáo cho Người CBTT để xin ý kiến chỉ đạo giải quyết.

#### **V.2.3.3. Tạm hoãn CBTT:**

Đối tượng CBTT được tạm hoãn CBTT trong trường hợp vì những lý do bất khả kháng (thiên tai, hỏa hoạn...). Đối tượng CBTT phải báo cáo UBCKNN, SGDCK về việc tạm hoãn CBTT ngay sau khi xảy ra sự kiện, trong đó nêu rõ lý do của việc tạm hoãn CBTT, đồng thời công bố về việc tạm hoãn CBTT;

Ngay sau khi đã khắc phục được tình trạng bất khả kháng, đối tượng CBTT có trách nhiệm công bố đầy đủ các thông tin mà trước đó chưa công bố theo quy định pháp luật.

### **V.3. CÔNG BỐ THÔNG TIN CỦA NHÀ ĐẦU TƯ THUỘC ĐỐI TƯỢNG PHẢI CÔNG BỐ THÔNG TIN**

Nhà đầu tư thuộc đối tượng công bố thông tin bao gồm:

- Người nội bộ của công ty đại chúng theo quy định tại khoản 45 Điều 4 Luật Chứng khoán và người có liên quan của người nội bộ;
- Cổ đông lớn, nhóm người có liên quan sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của công ty đại chúng;
- Nhóm nhà đầu tư nước ngoài có liên quan sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của 01 tổ chức phát hành;
- Cổ đông, nhóm người có liên quan mua vào để sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của công ty đại chúng;
- Tổ chức, cá nhân thực hiện chào mua công khai cổ phiếu của công ty đại chúng.

Danh mục thông tin công bố theo Luật Chứng khoán, Người phụ trách cung cấp thông tin và Thời hạn cung cấp thông tin được trình bày trong *Phụ lục 1: Danh mục thông tin công bố của công ty theo luật chứng khoán* đính kèm Quy chế này.

## **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN, HIỆU LỰC THI HÀNH**

### **VI.1. LƯU TRỮ VÀ BẢO QUẢN THÔNG TIN CÔNG BỐ**

Thông tin công bố phải được lưu trữ tại trụ sở chính của Công ty dưới dạng văn bản, tập tin điện tử, dữ liệu, băng ghi hình, băng ghi tiếng, bài báo...

Bộ phận lưu trữ:

- Phòng Tổ chức lao động: chịu trách nhiệm lưu trữ bản cứng công văn đi;
- Phòng Kế toán tài chính: chịu trách nhiệm lưu trữ Báo cáo tài chính năm đã được kiểm toán, Báo cáo tài chính soát xét 6 tháng, Báo cáo tài chính Quý;
- Phòng Marketing: chịu trách nhiệm lưu trữ đối với CBTT cho các Phương tiện thông tin đại chúng.

Việc bảo quản, lưu trữ Thông tin công bố phải tuân thủ theo những quy định của pháp luật hoặc quy định về lưu trữ thông tin hiện hành của Công ty.

Thời gian lưu trữ Thông tin đã công bố theo quy định sau:

- Thông tin công bố định kỳ phải được lưu trữ bằng văn bản (nếu có) và dữ liệu điện tử tối thiểu 10 năm, đồng thời lưu giữ và truy cập được trên trang thông tin điện tử tối thiểu là 05 năm;
- Các thông tin công bố bất thường theo yêu cầu hoặc các hoạt động khác phải lưu giữ và truy cập được trên trang thông tin điện tử tối thiểu 05 năm.

### **VI.2. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH**

Tất cả các cá nhân không được công bố bất kỳ Thông tin nào và dưới bất kỳ hình thức nào nhân danh Công ty nếu không có sự ủy quyền của Tổng Giám đốc, ngoại trừ các trường hợp phải tự công bố theo quy định bắt buộc của pháp luật.

Tùy theo tính chất, mức độ vi phạm chính sách này sẽ bị xem xét xử lý kỷ luật, xử phạt theo nội quy của Công ty và có thể bị xử lý theo các quy định khác của pháp luật. Nếu sự vi phạm dẫn đến việc Công ty bị thiệt hại thì cá nhân vi phạm phải bồi thường theo quy định của pháp luật.

Quy chế CBTT được này phổ biến đến (i) Đối tượng phụ trách CBTT, (ii) Người cung cấp thông tin, và (iii) tất cả các nhân viên thuộc các phòng ban/đơn vị trong toàn Công ty.

## PHỤ LỤC 1: DANH MỤC THÔNG TIN CÔNG BỐ CỦA CÔNG TY THEO LUẬT CHỨNG KHOÁN

### A. CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

Stt	Nội dung CBTT	Người phụ trách cung cấp thông tin	Thời hạn CBTT	Tham chiếu	Phương tiện CBTT
<b>1</b>	<b>Báo cáo tài chính</b>				
1.1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tài chính bán niên (06 tháng) đã được soát xét bởi kiểm toán độc lập.</li> <li>- Và giải trình khi: <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Lợi nhuận sau thuế thay đổi từ 10% trở lên so với cùng kỳ năm trước.</li> <li>▪ Lợi nhuận sau thuế trong kỳ báo cáo bị lỗ, hoặc lãi kỳ trước nhưng lỗ kỳ này hoặc ngược lại.</li> <li>▪ Lợi nhuận sau thuế có sự chênh lệch trước và sau kiểm toán hoặc soát xét từ 5% trở lên.</li> </ul> </li> <li>- Văn bản giải trình trong trường hợp ý kiến kiểm toán không chấp nhận toàn phần báo cáo tài chính.</li> </ul>	Phòng Kế toán tài chính	Trong thời hạn 05 ngày sau khi kiểm toán ký báo cáo nhưng không được vượt quá 45 ngày sau khi kết thúc 06 tháng đầu năm tài chính.	Điểm c, khoản 2, điều 14, TT96/2020; Khoản 4, điều 14, TT96/2020	Cổng giao tiếp của HOSE (ECM), Website Công ty
1.2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tài chính quý</li> <li>- Và giải trình tung tự như đề cập tại 1.1</li> </ul>	Phòng Kế toán tài chính	Trong thời hạn 20 ngày kể từ ngày kết thúc quý	Điểm c, khoản 3, điều 14, TT96/2020	
1.3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Báo cáo tài chính năm</li> <li>- Và giải trình tương tự như đề cập tại 1.1.</li> </ul>	Phòng Kế toán tài chính	Trong vòng 10 ngày sau khi kiểm toán ký báo cáo nhưng không quá 90 ngày sau khi kết thúc năm tài chính	Khoản 1, Điều 10, TT96/2020	
<b>2</b>	<b>Báo cáo thường niên</b> Biểu mẫu: Phụ lục 04, TT96/2020	Ban soạn thảo theo quyết định của TGD (Bao gồm bộ phận, phòng ban có liên quan)	Trong vòng 20 ngày sau khi CBTT báo cáo tài chính nhưng không quá 110 ngày sau khi kết thúc năm tài chính.	Khoản 2, điều 10, TT96/2020	Cổng giao tiếp của HOSE (ECM), Website Công ty
<b>3</b>	<b>Họp ĐHĐCĐ thường niên</b>				

Stt	Nội dung CBTT	Người phụ trách cung cấp thông tin	Thời hạn CBTT	Tham chiếu	Phương tiện CBTT
	- Ngày ĐKCC thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu để tham dự họp ĐHĐCĐ.	Ban Tài chính	20 ngày trước ngày ĐKCC tham dự họp ĐHĐCĐ	Điểm b, khoản 4, điều 11, TT96/2020	Công giao tiếp của HOSE (ECM), Website Công ty
	- Thông báo về ngày ĐKCC thực hiện quyền tham dự họp ĐHĐCĐ. Biểu mẫu: Mẫu 01/THQ, Quy chế THQ/2025 Lưu ý: DSCĐ dự họp ĐHĐCĐ được lập không quá 10 ngày trước ngày gửi thư mời họp theo khoản 1, điều 141, Luật DN 2020 và Điều lệ công ty	Ban Tài chính	Tối thiểu 08 ngày làm việc liền trước ngày ĐKCC	Khoản 1, điều 7, Quy chế THQ/2025	Công giao tiếp của VSDC
	- Tóm tắt số cổ đông tại ngày ĐKCC. Biểu mẫu: Mẫu CBTT/SGDHCM-09, Quy chế CBTT/2016	Ban Tài chính	Trong vòng 15 ngày kể từ ngày ĐKCC	Điểm a, khoản 7.3, điều 8, Quy chế CBTT/2016 Điểm c, khoản 1 điều 57 Quy chế niêm yết 2026	Công giao tiếp của HOSE (ECM)
	- Toàn bộ tài liệu họp như: thông báo mời họp, chương trình họp, tài liệu họp, phiếu biểu quyết, danh sách và thông tin các ứng cử viên nếu có bầu thành viên HĐQT, Ban kiểm soát, dự thảo nghị quyết cho từng vấn đề trong chương trình họp.	Ban nội dung theo quyết định của HĐQT	21 ngày trước ngày họp ĐHĐCĐ thường niên	Điểm a, khoản 3, điều 10, TT96/2020	Công giao tiếp của HOSE (ECM), website Công ty
	- Biên bản và Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên sau khi họp xong.	Ban thư ký theo quyết định của HĐQT	Trong vòng 24 giờ	Điểm c, khoản 1, điều 11, TT96/2020	Công giao tiếp của HOSE (ECM), website Công ty
<b>4</b>	<b>Báo cáo tình hình quản trị công ty 06 tháng và năm</b> Biểu mẫu: Phụ lục V, Quy chế CBTT SGDCK VN/2021	Ban Thư ký Công ty	- Báo cáo 6 tháng: ngày 30/7 - Báo cáo năm: ngày 30/1	Khoản 4, điều 11, TT96/2020	Công giao tiếp của HOSE (ECM)
<b>5</b>	<b>Bảng cung cấp thông tin về quản trị công ty và dữ liệu</b>	Ban Thư ký	- Báo cáo 6 tháng:	Điểm a,	

Stt	Nội dung CBTT	Người phụ trách cung cấp thông tin	Thời hạn CBTT	Tham chiếu	Phương tiện CBTT
	<b>điện tử 06 tháng và cả năm</b> Biểu mẫu: Mẫu NY-02, Quy chế NY/2026	Công ty	ngày 30/7 - Báo cáo năm: ngày 30/1	khoản 1, điều 57, Quy chế NY/2026	
6	<b>Danh sách cổ đông nhà nước, cổ đông chiến lược, cổ đông lớn và cổ phiếu quỹ công ty</b> Biểu mẫu: Mẫu CBTT/SGDHCM-04, Quy chế CBTT/2016	Ban Tài chính	- Báo cáo Q1: ngày 10/03 căn cứ DSCĐ tính đến ngày 28/2 - Báo cáo Q2: ngày 10/6 căn cứ DSCĐ tính đến ngày 31/5 - Báo cáo Q3: ngày 10/9 căn cứ DSCĐ tính đến ngày 31/8 - Báo cáo Q4: ngày 10/12 căn cứ DSCĐ tính đến ngày 30/11	Điểm b, khoản 1, điều 57, QUY CHẾ NY/2026	

## B. CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG TRONG VÒNG 24H

- Phương tiện CBTT: Cổng giao tiếp của HOSE (ECM) và website Công ty.
- Biểu mẫu: Phụ lục VI, Quy chế CBTT SGDCK VN/2021 trừ các trường hợp có lưu ý riêng; phải nêu rõ sự kiện xảy ra, nguyên nhân và các giải pháp khắc phục (nếu có).

Stt	Nội dung CBTT	Người phụ trách cung cấp thông tin	Thời hạn CBTT	Tham chiếu
1.	Tài khoản của công ty tại ngân hàng, chi nhánh ngân hàng nước ngoài bị phong tỏa theo yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền hoặc khi tổ chức cung ứng dịch vụ thanh toán phát hiện có dấu hiệu gian lận, vi phạm pháp luật liên quan đến tài khoản thanh toán; tài khoản được phép hoạt động trở lại sau khi bị phong tỏa trong các trường hợp quy định tại điểm này;	Phòng kế toán tài chính	Trong vòng 24 tính từ thời điểm xảy ra sự kiện	Khoản 1, điều 11, TT96/2020; Khoản 2, điều 10, chương 2, Quy chế CBTT SGDCK VN/2021
2.	Khi nhận được văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền hoặc khi công ty có quyết định về tạm ngừng một phần hoặc toàn bộ hoạt động kinh doanh; thay đổi nội dung đăng ký doanh nghiệp; thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp; sửa đổi, bổ sung hoặc bị đình chỉ, thu hồi Giấy phép thành lập và hoạt động hoặc Giấy phép hoạt động; Biểu mẫu: Phụ lục III, Quy chế CBTT SGDCK VN/2021	- Pháp chế - Phòng Tổ chức lao động		
3.	Thông qua quyết định của ĐHĐCĐ bất thường. Tài liệu công bố bao gồm: Nghị quyết của ĐHĐCĐ, biên bản họp và tài liệu kèm theo biên bản, nghị quyết hoặc biên bản kiểm phiếu (trong trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản);	Ban Thư ký Công ty		
4.	Quyết định mua lại cổ phiếu của công ty hoặc bán cổ phiếu quỹ; ngày thực hiện quyền mua cổ phần của người sở hữu trái phiếu kèm theo quyền mua cổ phần hoặc ngày thực hiện chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi thành cổ phiếu; quyết định chào bán chứng khoán ra nước ngoài và các quyết định liên quan đến việc chào bán, phát hành chứng khoán;	Ban Thư ký Công ty		

Stt	Nội dung CBTT	Người phụ trách cung cấp thông tin	Thời hạn CBTT	Tham chiếu
5.	Quyết định về mức cổ tức, hình thức trả cổ tức, thời gian trả cổ tức; quyết định tách, gộp cổ phiếu;	Ban Thư ký Công ty		
6.	Quyết định về việc tổ chức lại doanh nghiệp (chia, tách, hợp nhất, sáp nhập, chuyển đổi loại hình doanh nghiệp), giải thể, phá sản doanh nghiệp; thay đổi mã số thuế, thay đổi tên công ty, con dấu của công ty; thay đổi địa điểm; thành lập mới hoặc đóng cửa trụ sở chính, chi nhánh, nhà máy, văn phòng đại diện; ban hành, sửa đổi, bổ sung Điều lệ; chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hằng năm của công ty; Biểu mẫu: Phụ lục IV, Quy chế CBTT SGDCK VN/2021	Ban Thư ký Công ty Pháp chế - Phòng Tổ chức lao động	Trong vòng 24 tính từ thời điểm xảy ra sự kiện	Khoản 1, điều 11, TT96/2020; Khoản 2, điều 10, chương 2, Quy chế CBTT SGDCK VN/2021
7.	Quyết định thay đổi kỳ kế toán, chính sách kế toán áp dụng (trừ trường hợp thay đổi chính sách kế toán áp dụng do thay đổi quy định pháp luật); thông báo doanh nghiệp kiểm toán đã ký hợp đồng kiểm toán báo cáo tài chính năm hoặc thay đổi doanh nghiệp kiểm toán (sau khi đã ký hợp đồng); việc hủy hợp đồng kiểm toán đã ký;	Phòng kế toán tài chính		
8.	Quyết định tham gia góp vốn thành lập, mua để tăng sở hữu trong một công ty dẫn đến công ty đó trở thành công ty con, công ty liên kết hoặc bán để giảm tỷ lệ sở hữu tại công ty con, công ty liên kết dẫn đến công ty đó không còn là công ty con, công ty liên kết hoặc giải thể công ty con, công ty liên kết; Biểu mẫu: Phụ lục IV, Quy chế CBTT SGDCK VN/2021	Ban Thư ký Công ty		
9.	Quyết định của ĐHĐCĐ hoặc Hội đồng quản trị thông qua hợp đồng, giao dịch giữa công ty với người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ hoặc người có liên quan của công ty;	Ban Thư ký Công ty		

Stt	Nội dung CBTT	Người phụ trách cung cấp thông tin	Thời hạn CBTT	Tham chiếu
10.	Khi có sự thay đổi số cổ phiếu có quyền biểu quyết; Biểu mẫu: Phụ lục V, Quy chế CBTT SGDCK VN/2021	Ban Tài chính		
	- Trường hợp công ty phát hành thêm cổ phiếu hoặc chuyển đổi trái phiếu, cổ phiếu ưu đãi thành cổ phiếu.		Trong vòng 24h tính từ thời điểm công ty báo cáo UBCK về kết quả phát hành, kết quả chuyển đổi theo quy định pháp luật về phát hành chứng khoán	
	- Trường hợp công ty mua lại cổ phiếu của chính mình hoặc bán cổ phiếu quỹ.		Trong vòng 24h tính từ thời điểm công ty báo cáo kết quả giao dịch theo quy định pháp luật về mua lại cổ phiếu của chính mình, bán cổ phiếu quỹ	
	- Trường hợp công ty mua lại cổ phiếu của người lao động theo quy chế phát hành cổ phiếu cho người lao động của công ty hoặc mua lại cổ phiếu lô lẻ theo yêu cầu của cổ đông.		Trong thời hạn 10 ngày đầu tiên của tháng trên cơ sở các giao dịch đã hoàn tất và cập nhật đến ngày CBTT	
11.	Công ty nhận được đơn xin từ chức của người nội bộ;	Ban Thư ký Công ty		
	- CBTT đơn xin từ chức của người nội bộ;		Trong vòng 24 tính từ thời điểm xảy ra sự kiện	
	- CBTT nghị quyết/quyết định thay đổi, bổ nhiệm mới, bổ nhiệm lại, bãi nhiệm người nội bộ (công ty cần nêu rõ về thời điểm hiệu lực theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty); Biểu mẫu: Phụ lục I, Quy chế CBTT SGDCK VN/2021			

Stt	Nội dung CBTT	Người phụ trách cung cấp thông tin	Thời hạn CBTT	Tham chiếu
	- Gửi cho UBCK, HOSE Bản cung cấp thông tin của người nội bộ mới; Biểu mẫu: Phụ lục III, TT96/2020		Trong vòng 24 tính từ thời điểm xảy ra sự kiện	Khoản 1, điều 11, TT96/2020; Khoản 2, điều 10, chương 2, Quy chế CBTT SGDCK VN/2021
	- Phát sinh thay đổi thông tin của người nội bộ và người có liên quan đã cung cấp; Biểu mẫu: Phụ lục II, Quy chế CBTT SGDCK VN/2021			
12.	Quyết định mua, bán tài sản hoặc thực hiện các giao dịch có giá trị lớn hơn 15% tổng tài sản của công ty căn cứ vào báo cáo tài chính hợp nhất năm gần nhất được kiểm toán hoặc báo cáo tài chính 06 tháng gần nhất được soát xét;	Ban Thư ký Công ty		
13.	Khi nhận được quyết định khởi tố đối với công ty, người nội bộ của công ty; tạm giam, truy cứu trách nhiệm hình sự đối với người nội bộ của công ty;	Pháp chế - Phòng Tổ chức lao động		
14.	Khi nhận được bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án liên quan đến hoạt động của công ty; Quyết định xử phạt vi phạm pháp luật về thuế;	- Pháp chế - Phòng Tổ chức lao động - Phòng Kế toán tài chính		
15.	Công ty nhận được thông báo của Tòa án thụ lý đơn yêu cầu mở thủ tục phá sản doanh nghiệp;	Pháp chế - Phòng Tổ chức lao động		
16.	Trường hợp công ty nhận biết được sự kiện, thông tin làm ảnh hưởng đến giá chứng khoán của chính công ty, công ty phải xác nhận hoặc đính chính về sự kiện, thông tin đó;	- Ban Thư ký Công ty - Ban Tài chính		
17.	Khi xảy ra các sự kiện khác có ảnh hưởng lớn đến hoạt động sản xuất, kinh doanh hoặc tình hình quản trị của công ty;	Các Khối/phòng chức năng		
18.	Được chấp thuận hoặc hủy bỏ niêm yết tại HOSE nước ngoài.	Ban Thư ký Công ty		Khoản 1, điều 11, TT96/2020; Khoản 2,

Stt	Nội dung CBTT	Người phụ trách cung cấp thông tin	Thời hạn CBTT	Tham chiếu
				điều 10, chương 2, Quy chế CBTT SGDCK VN/2021
19.	Quyết định tăng, giảm vốn điều lệ;	Ban Thư ký Công ty	Trong vòng 24 tính từ thời điểm xảy ra sự kiện	Khoản 2, điều 15, TT96/2020
20.	Quyết định góp vốn đầu tư vào một tổ chức, dự án, vay, cho vay hoặc các giao dịch khác với giá trị từ 10% trở lên trên tổng tài sản của công ty tại báo cáo tài chính năm gần nhất được kiểm toán hoặc báo cáo tài chính bán niên gần nhất được soát xét (căn cứ vào báo cáo tài chính hợp nhất);	Phòng Kế toán tài chính		
21.	Quyết định góp vốn có giá trị từ 50% trở lên vốn điều lệ của một tổ chức (xác định theo vốn điều lệ của tổ chức nhận vốn góp trước thời điểm góp vốn).	Ban Thư ký Công ty		
22.	Sự kiện ảnh hưởng nghiêm trọng đến lợi ích hợp pháp của nhà đầu tư	Ban Thư ký Công ty	Trong vòng 24 giờ kể từ khi nhận được yêu cầu của UBCKNN, HOSE	Điều 11, TT96/2020
23.	Thông tin liên quan đến Công ty ảnh hưởng lớn đến giá chứng khoán và cần phải xác nhận thông tin đó	Ban Thư ký Công ty		

### C. CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG KHÁC

Stt	Nội dung CBTT	Người phụ trách cung cấp thông tin	Thời hạn CBTT	Tham chiếu
1	<b>Họp ĐHĐCĐ bất thường hoặc thông qua Nghị quyết ĐHĐCĐ dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản</b>	Ban Thư ký Công ty		Khoản 3, điều 11, TT96/2020
	- CBTT về họp ĐHĐCĐ bất thường.		Như trình bày tại mục 3, phần A của QC này	
	- Lấy ý kiến ĐHĐCĐ bằng văn bản, công ty phải công bố trên trang thông tin điện tử của mình, đồng thời gửi cho tất cả các cổ đông phiếu lấy ý kiến, dự thảo nghị quyết ĐHĐCĐ và các tài liệu giải trình dự thảo nghị quyết.		Tối thiểu 10 ngày trước thời hạn phải gửi lại phiếu lấy ý kiến	
2	<b>Ngày ĐKCC thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu</b> (không bao gồm ngày ĐKCC để tham dự họp ĐHĐCĐ thường niên đã trình bày tại điều 3, phần A thuộc quy chế này).	- Ban Thư ký Công ty		
	- CBTT về ngày ĐKCC thực hiện quyền cho cổ đông hiện hữu. Biểu mẫu: Phụ lục VI, Quy chế CBTT SGDCK VN/2021		Tối thiểu 10 ngày trước ngày ĐKCC	Phụ lục VI, Quy chế CBTT SGDCK VN/2021
	- Thông báo về ngày ĐKCC thực hiện quyền. Biểu mẫu: Mẫu 01/THQ, Quy chế THQ/2025		Tối thiểu 08 ngày làm việc liền trước ngày ĐKCC	Khoản 1, điều 7, Quy chế THQ/2025
	- Tóm tắt số cổ đông tại ngày ĐKCC. Biểu mẫu: Mẫu CBTT/SGDHCM-10, Quy chế CBTT/2016		Trong vòng 15 ngày kể từ ngày ĐKCC	Điểm c, khoản 1, điều 49, Quy chế NY/2025
3	<b>Trường hợp tổ chức kiểm toán đưa ra ý kiến kiểm toán hoặc kết luận soát xét không phải là ý kiến kiểm toán hoặc kết luận soát xét chấp nhận toàn phần đối với báo cáo tài chính hoặc báo cáo tài chính có điều chỉnh hồi tố</b> , công ty phải CBTT về ý kiến kiểm toán, kết luận soát xét, kết quả điều chỉnh hồi tố báo cáo tài chính.	Phòng Kế toán tài chính	Trong thời hạn theo điều 1, phần A thuộc quy chế này.	Khoản 5, điều 11, TT96/2020
4	<b>Sau khi thay đổi kỳ kế toán</b>	Phòng Kế toán tài chính	Trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày tổ chức kiểm toán	Khoản 6, điều 11, TT96/2020

	Công ty công bố báo cáo tài chính cho giai đoạn giữa 02 kỳ kế toán của năm tài chính cũ và năm tài chính mới theo quy định pháp luật về kế toán doanh nghiệp.		ký báo cáo kiểm toán nhưng không quá 90 ngày kể từ ngày bắt đầu của năm tài chính mới.	
<b>5</b>	<b>CBTT về các hoạt động khác</b>			
<b>a.</b>	<b>Hoạt động chào bán chứng khoán và phát hành thêm cổ phiếu</b> Tùy theo nội dung của từng đợt chào bán/phát hành cổ phiếu mà thực hiện theo các quy định chi tiết hiện hành về CBTT, kết quả chào bán như sau:	- Ban Thư ký Công ty phụ trách Nghị quyết ĐHĐCĐ và HĐQT - Ban Tài chính phụ trách thủ tục phát hành khác		Khoản 1, điều 13, TT96/2020
	- Chào bán ra công chúng.		- CBTT về việc chào bán: 07 ngày làm việc kể từ ngày giấy CN chào bán chứng khoán ra công chúng có hiệu lực - Báo cáo về kết quả chào bán: 10 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán	Khoản 5, Điều 41, NĐ155/2020
	- Chào bán riêng lẻ.		- Báo cáo về kết quả chào bán: 10 ngày kể từ ngày kết thúc đợt chào bán	Khoản 5, Điều 41, NĐ155/2020
	- Phát hành cổ phiếu để hoán đổi.		- Báo cáo về kết quả phát hành: 10 ngày kể từ ngày kết thúc đợt phát hành	Khoản 3, Điều 59, NĐ155/2020
	- Phát hành cổ phiếu thưởng cho cổ đông hiện hữu (Tặng vốn cổ phần từ nguồn vốn chủ sở hữu hoặc), phát hành cổ phiếu để trả cổ tức, phát hành ESOP cho nhân viên và phát hành cổ phiếu trong các trường hợp khác.		- CBTT về việc chào bán: 07 ngày làm việc kể từ ngày UBCK thông báo nhận đủ tài liệu	Khoản 3, Điều 69, NĐ155/2020; TT 118/2020; TT96/2020; Quy chế THQ VSD

			- Báo cáo về kết quả chào bán: 15 ngày kể từ ngày kết thúc đợt phát hành	
	<b>Báo cáo sử dụng vốn sau phát hành</b>	Ban Tài chính		
	- Báo cáo tiến độ sử dụng vốn (Áp dụng đối với phát hành ra công chúng để thực hiện dự án đầu tư) Mẫu số 01 NĐ 155/2020		Định kỳ mỗi 06 tháng sau khi phát hành và báo cáo cho đến khi giải ngân hết vốn huy động được, trong thời hạn 05 ngày làm việc, kể từ ngày kết thúc kỳ báo cáo	Mục a, Khoản 1, Điều 9 Nghị định 155/2020 (Mẫu số 01 Phụ lục đính kèm NĐ)
	Báo cáo sử dụng vốn được kiểm toán		Công bố cùng Tài liệu họp ĐHCĐ thường niên hoặc trình bày thành một mục trong Báo cáo tài chính được kiểm toán	Mục b, Khoản 1, Điều 9 Nghị định 155/2020
	- Trường hợp có thay đổi mục đích sử dụng vốn so với nội dung đã nêu tại bản cáo bạch, tổ chức phát hành phải CBTT về lý do và quyết định của HĐQT về sự thay đổi.		24h kể từ khi có quyết định	Mục a, Khoản 3, Điều 9 Nghị định 155/2020/NĐ-CP (Mẫu số 02 Phụ lục đính kèm NĐ)
<b>b.</b>	<b>CBTT về tỷ lệ sở hữu nước ngoài</b> Công ty đại chúng phải CBTT về tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa của công ty mình và các thay đổi liên quan đến tỷ lệ sở hữu này trên trang thông tin điện tử của công ty, HOSE, Tổng công ty lưu ký và bù trừ chứng khoán Việt Nam và hệ thống CBTT của UBCK theo quy định pháp luật chứng khoán hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam.	Pháp chế - Phòng Tổ chức lao động	Trong vòng 1 ngày kể từ ngày nhận được chấp thuận của UBCKNN	Khoản 2, điều 13, TT96/2020
<b>c.</b>	<b>CBTT khi mua bán cổ phiếu quỹ</b>			

	Trường hợp công ty đại chúng mua lại cổ phiếu của chính mình hoặc bán cổ phiếu quỹ, công ty phải thực hiện CBTT theo quy định pháp luật về việc mua lại cổ phiếu của chính mình, bán cổ phiếu quỹ.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Phòng Tổ chức lao động</li> <li>- Ban Tài chính</li> </ul>		Khoản 3, điều 13, TT96/2020
	Trường hợp công ty mua lại cổ phiếu của chính mình, sau khi thanh toán hết số cổ phiếu mua lại, nếu tổng giá trị tài sản được ghi trong sổ kế toán giảm hơn 10% thì công ty phải thông báo cho tất cả các chủ nợ biết và CBTT.	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Ban Thư ký phụ trách Nghị quyết ĐHĐCĐ/HĐQT.</li> <li>- Ban Tài chính phụ trách thủ tục chi tiết khác.</li> </ul>	Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày hoàn tất nghĩa vụ thanh toán việc mua lại cổ phiếu.	

#### **D. CÔNG BỐ THÔNG TIN CỦA NHÀ ĐẦU TƯ THUỘC ĐỐI TƯỢNG PHẢI CÔNG BỐ THÔNG TIN**

- Cổ đông lớn, nhóm người có liên quan sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của công ty có trách nhiệm thực hiện CBTT theo quy định tại điều 31, 33 và 35, Thông tư 96/2020.
- Ban Tài chính có trách nhiệm công bố trên website công ty trong thời hạn 03 ngày làm việc sau khi nhận được báo cáo từ cổ đông lớn, nhóm người có liên quan sở hữu từ 5% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của công ty.

## INFORMATION DISCLOSURE REGULATIONS

Document No.:	QC-HĐQT-01
Effective Date	From the date of signing
Release times	1

### MOCCHAU DAIRY CATTLE BREEDING JSC

## INFORMATION DISCLOSURE REGULATIONS OF MOCCHAU DAIRY CATTLE BREEDING JOINT STOCK COMPANY

### I. PURPOSE

1. Systematize the contents related to information disclosure specified in legal documents so that the Company's information disclosure is complete, accurate, timely and transparent.
2. Regulations on the process and responsibilities of divisions, functional departments and units within the Company regarding information disclosure, to ensure compliance with the law and that disclosures are strictly controlled in accordance with the Company's regulations.

### II. SUBJECTS AND SCOPE AND APPLICATION

1. **Scope:** This Regulation applies to all divisions, departments, organizations and individuals involved in the disclosure of information in accordance with provisions of law.
2. **Subjects:** This Regulation applies to all disclosed information, namely:
  - Disclosure of information in accordance with the provisions of the Securities Law and regulations related to the operation of listed companies, disclosure of information to shareholders and investors. Hereinafter referred to as "Information disclosure under the Securities Law";
  - Disclosure of information for mass media such as newspapers, radio, television, magazines, news agencies and other entities not subject to information disclosure under the above-mentioned Securities Law. Hereinafter referred to as "Information disclosure to the mass media."

### III. RESPONSIBILITY

- Finance Department is responsible for sending the approved disclosure to the securities market (SSC, HOSE, VSDC, shareholders and investors);
- Marketing Department is responsible for contacting and working with mass media units;
- Marketing Department is responsible for presenting content, image layout and posting information on the Company's website.
- The departments/divisions/units mentioned in **Section V. CONTENTS** are responsible for coordinating and implementing in compliance with this Regulation.

### IV. DEFINITIONS AND TERMINOLOGY

Company/ Mocchau Milk	Moc Chau Dairy Cattle Breeding JSC
BOD	Board of Directors
AGM	General Meeting of Shareholders
SSC	State Securities Commission
HOSE	Ho Chi Minh City Stock Exchange
HNX	Ha Noi Stock Exchange
VSDC	Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation

Internal Person	Chairman of the Board of Directors, members of the Board of Directors, Chief Executive Officer, Deputy Chief Executive Officer, Chief Accountant; Head of the Supervisory Board and members of the Supervisory Board; Company Secretary, The person in charge of corporate governance, The person authorized to disclose information...
The person in charge of information disclosure	The person responsible for representing the Company in external information disclosure is the legal representative or a legally authorized individual designated to disclose information on behalf of the Company.
Related person	<p>According to Clause 46, Article 4 of the Securities Law, the following applies:</p> <p><i>Related persons</i> are individuals or organizations that have a relationship with each other in the following cases:</p> <ul style="list-style-type: none"> <li>a) Enterprises and their insiders; public funds, public securities investment companies and their insiders;</li> <li>b) Enterprises and organizations or individuals owning more than 10% of the voting shares or capital contributions of that enterprise;</li> <li>c) Organizations or individuals that, in relation to other organizations or individuals, directly or indirectly control or are controlled by that organization or individual, or are jointly controlled by that organization or individual;</li> <li>d) Individuals and their biological parents, adoptive parents, father-in-law, mother-in-law, wife, husband, biological children, adopted children, daughters-in-law, sons-in-law, siblings, brothers-in-law, sisters-in-law, daughters-in-law, and sons-in-law of that individual;</li> <li>đ) Securities investment fund management companies and securities investment funds, securities investment companies managed by such securities investment fund management companies;</li> <li>e) Contractual relationships in which one organization or individual represents another organization or individual;</li> <li>g) Other organizations or individuals that are related parties as stipulated in the Enterprise Law.</li> </ul>

## V. CONTENT

### V.1. THE PERSON IN CHARGE OF INFORMATION DISCLOSURE

1. The Company must fulfil the information disclosure obligation through the Legal Representative or one (01) individual who is the Company's authorized person for information disclosure.
2. In case the Company fulfils the information disclosure obligation through the authorized person for information disclosure, the appointment of an authorized person for information disclosure shall be carried out as follows:
  - The CEO has a written decision authorizing 01 person in the Executive Board to carry out information disclosure during the time the CEO is absent from the Company;
  - The Labor Organization Department prepares the authorization letter according to Appendix 01, and the authorized person provides information according to Appendix III of Circular 96/2020/TT-BTC to register or re-register the authorized person for information disclosure with the State Securities Commission and the Stock Exchange within 24 hours from the time the authorization takes effect;
  - In the event of a disclosure event occurring where both the legal representative and the authorized person for disclosure are absent, the remaining members of the Executive Board shall unanimously appoint one member to carry out the disclosure.

3. Investors subject to disclosure requirements who are individuals may fulfill their disclosure obligations themselves or authorize one organization (company, VSDC, or other organization) or another individual to fulfill their disclosure obligations as follows:
  - In cases where individual investors fulfill their information disclosure obligations themselves, for the first disclosure, they must submit to the State Securities Commission and the Stock Exchange an Information Provision Form as prescribed in Appendix III of Circular 96/2020/TT-BTC and are responsible for providing accurate, timely, and complete information when there are changes to the contents of the aforementioned Information Provision Form;
  - Individual investors must report information about the authorized information disclosure officer to the State Securities Commission and the Stock Exchange within 24 hours of the authorization taking effect. The information reported about the authorized information disclosure officer includes: the authorization letter for information disclosure as prescribed in Appendix II and the information provision form as prescribed in Appendix III issued with Circular 96/2020/TT-BTC.

## **V.2. COMPANY INFORMATION DISCLOSURE**

### **V.2.1. PRINCIPLES OF INFORMATION DISCLOSURE**

1. The content of information disclosed must be clear, complete, accurate, timely and comply with the provisions of law.
2. The person in charge of information disclosure will be responsible for the information they disclose. In case there is a change in the content of the disclosed information, the person in charge of information disclosure must promptly and fully announce the changed content and the reason for the change compared to the previously disclosed information.
3. The primary language for information disclosure is Vietnamese. The company requires information disclosure to be conducted simultaneously in both Vietnamese and English. In case of discrepancies or differing interpretations between the Vietnamese and English versions, the Vietnamese version will prevail. If information disclosure is required by the Securities Law using the prescribed forms of the State Securities Commission, the Stock Exchange, and the Vietnam Securities Depository (VSDC), then those forms shall be applied.
4. When the content of information disclosure has been signed and approved by the person in charge of information disclosure, the Company's sending of the content is regulated as follows:
  - Finance Department: send information disclosures to securities market management agencies such as the SSC, HOSE, VSDC, shareholders and investors, and send to Marketing Department to post information on the website;
  - Marketing Department: send information disclosure (if any) to the mass media. All departments/divisions and affiliated units are not allowed to send information to the mass media without the review of Finance Department, Marketing Department, Labor Organization Department and/or the person in charge of information disclosure.

### **V.2.2. FORMS AND MEANS OF DISCLOSURE**

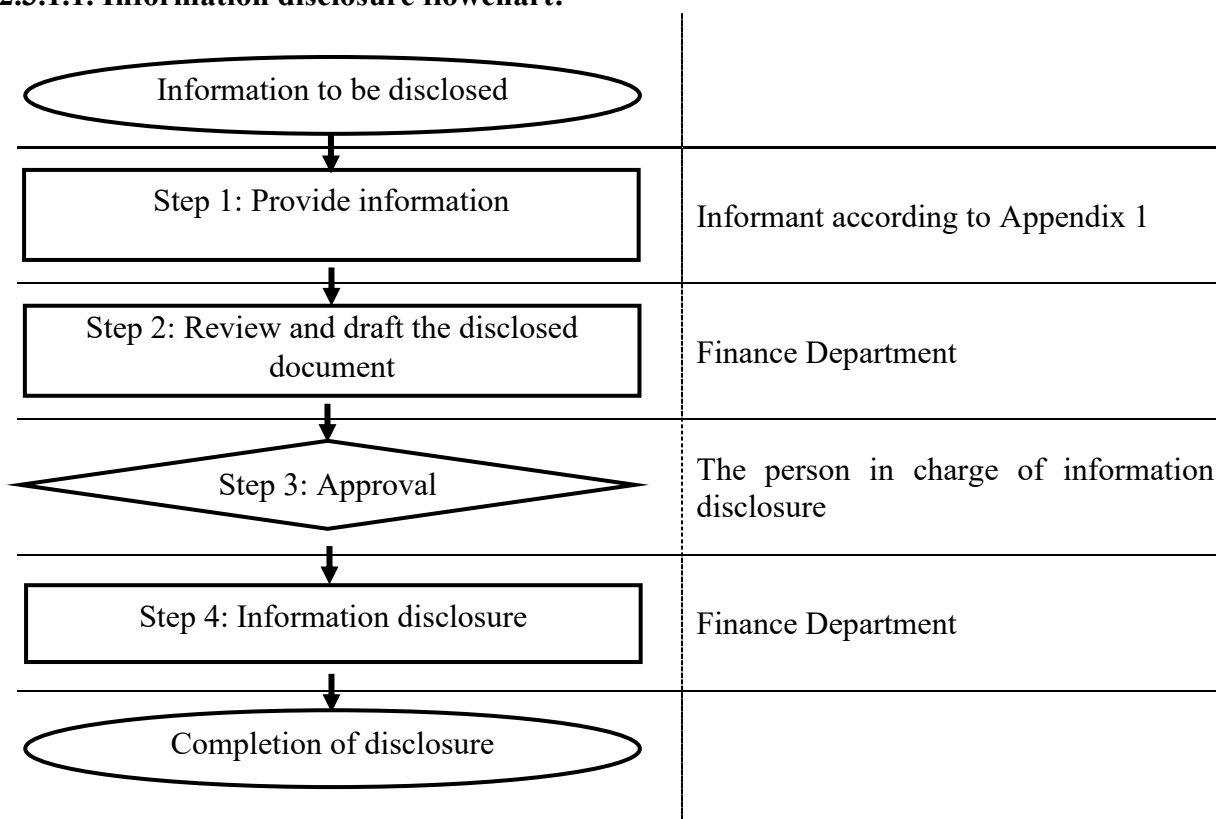
1. Disclosed information is expressed in the form of documents, publications, articles in print and online newspapers, reportage, interviews, electronic data using digital signatures, etc. The information in electronic data must use the Unicode code.
2. Means of information disclosure include:
  - The Company's website;
  - Disclosure means of the SSC, HOSE, VSDC;
  - Other mass media as prescribed by provisions of law (print newspapers, online newspapers, etc.).
3. The website used for disclosure, fax number/email address used to transfer information must be notified and registered with the SSC and HOSE.

4. In case there is a change related to the address of the website or changes on the website that leads to the interruption of information disclosed to the Investor, the Marketing Department needs to inform the Finance Department to send a written notice to the SSC and HOSE within three (03) working days from the date of change.

## V.2.3. REGULATIONS ON INFORMATION DISCLOSURE

### V.2.3.1. Information disclosure under the Securities Law:

#### V.2.3.1.1. Information disclosure flowchart:



#### V.2.3.1.2. Order of information disclosure:

##### Step 1. Providing Information

- The list of information disclosed under the Securities Law, the person in charge of providing information and the time limit for providing information are presented in *Appendix 1: List of information disclosed under the Securities Law*;
- In case of disclosure not specified in Appendix 1, relevant departments and divisions according to their functions and tasks shall provide information to the Finance Department to carry out information disclosure in accordance with the provisions of current law;
- Periodically or when information to be disclosed arises, the person in charge of providing information is responsible for transferring the information to the Finance Department. Information is presented in the form of text, accompanied by electronic data files (Word, Excel, PDF, etc.);
- The person in charge of providing information shall transfer information to the Finance Department as quickly as possible from the time the information to be disclosed arises but no later than 15:00 on the last day of information disclosure. The content provided to the Finance Department must include Vietnamese and English.

##### Step 2. Review and draft the announcement document

- The Finance Department checks the completeness and compares with the provisions of the law for the information to be disclosed. Then draft a disclosure document according to the form in the regulations and guidelines of the Securities Law, the SSC, HOSE, and VSDC.

##### Step 3. Approval

- The Finance Department submits it to the person of information disclosure for review and

approval.

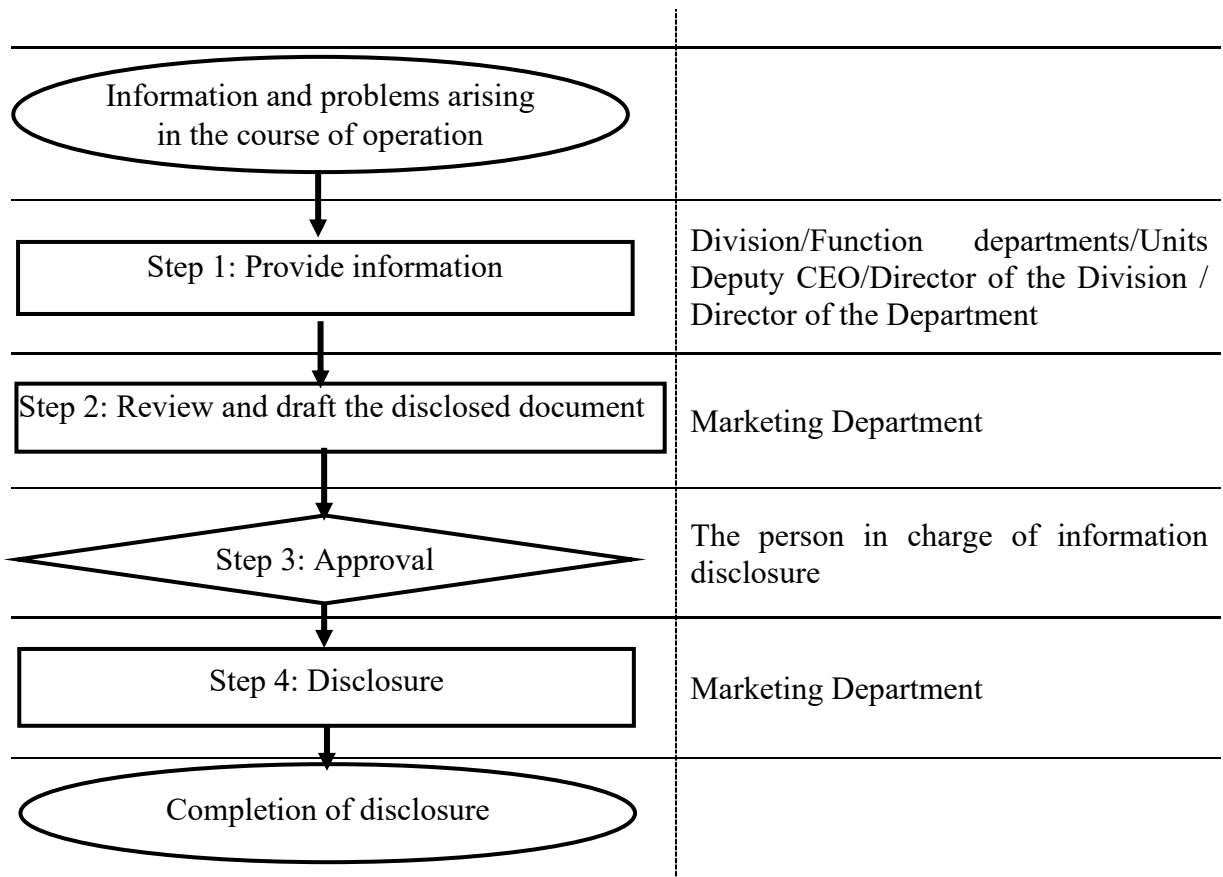
- Specifically for quarterly, semi-annual, and annual financial reports (including explanations of changes in business results), the Accounting and Finance Department is responsible for submitting them to the Supervisory Board for review before presenting them to the Board of Directors for approval and to the CEO for signature, and then forwarding them to the Finance Department for disclosure..

**Step 4. Information Disclosure**

- The Finance Department shall send the disclosure to the management agencies as prescribed, and at the same time send it to the Marketing Department for posting on the Company’s official website and for posting on other mass media (if any).

**V.2.3.2. Information disclosure to the mass media:**

**V.2.3.2.1. Information disclosure flowchart:**



**V.2.3.2.2. Order of information disclosure:**

**Step 1. Providing information**

- When information or events arise that are considered that: (1) may create a positive impact on the company’s image, brand, reputation, and communication (e.g. Awards, Achievements, New Improvements,...) or (2) may create negative impacts on the Company (Incidents, Complaints, Violations, Notices from the authorities, etc.); or (3) the Company should/should proactively disclose information: The Director of the functional department/unit must immediately report to the Deputy CEO in charge of expertise (if any);
- The Deputy CEO in charge of expertise or The Director of the functional department/unit shall consider the nature and importance of the information, if it is deemed necessary to make the announcement, transfer the information to the Marketing Department and report to the CEO.

**Step 2. Review and draft the disclosed document**

- When the CEO deems it necessary to carry out information disclosure or according to the proposal of information disclosure from the Marketing Department, The Deputy CEO in charge of expertise or The Director of the functional department/unit must provide complete and truthful information and details of any arising issues to the Marketing Department for drafting the disclosure content.
- Information before being approved for official publication must be reviewed by the relevant departments for accuracy and completeness.

### **Step 3. Approval**

- The format of the announcement, the content of the press release, the content of the interview, and the person directly answering the interview (if any) must be approved by the Deputy CEO in charge of professional matters or the CEO.

### **Step 4. Information disclosure**

- The information disclosure shall be carried out in one of the following forms but not limited to:
  - o Transfer information in writing to the mass media;
  - o Conduct interviews for news or articles;
  - o Conduct interviews and reports in the form of video and audio recordings.
- The Marketing Director is responsible for carrying out the relevant procedures for the implementation of the announcement and notifying the relevant departments of the time when the mass media officially report the news, and at the same time notify the content of the disclosed information to the Finance Department;
- In the event that media reports contain inaccuracies compared to the Company's information, the Marketing Director and the Head of Human Resources are responsible for coordinating with the department that generated the information and/or the person who directly responded to the interview to resolve the issue and make timely adjustments to the information. If the inaccuracies are considered serious and could affect the Company, the Marketing Department must report to the Information Disclosure Officer to seek guidance on how to resolve the issue.

#### **V.2.3.3. Postponement of information disclosure:**

Subjects of information disclosure are entitled to postpone information disclosure in case of force majeure reasons (natural disasters, fires, etc.). The subject of information disclosure must report the suspension to the SSC and HOSE immediately after the event occurs, clearly stating the reasons for the suspension. At the same time, a public announcement regarding the suspension must be made;

Immediately after the force majeure situation has been overcome, the subject of disclosure is responsible for fully disclosing information that has not been previously disclosed in accordance with the law.

### **V.3. INFORMATION DISCLOSURE OF INVESTORS SUBJECT TO INFORMATION DISCLOSURE**

Investors subject to information disclosure include:

- Internal persons of public companies as prescribed in Clause 45, Article 4 of the Law on Securities and related persons of internal persons;
- Major shareholders and groups of related persons own 5% or more of the voting shares of the public company;
- The group of related foreign investors owns 5% or more of the voting shares of 01 issuer;
- Shareholders and groups of related persons buy to own 5% or more of the voting shares of the public company;

- Organizations and individuals making public tender offers for shares of public companies.

The list of information disclosed under the Securities Law, the person in charge of providing information and the time limit for providing information are presented in *Appendix 1: List of information disclosed* under the securities law attached to this Regulation.

## **VI. ORGANIZATION OF IMPLEMENTATION AND IMPLEMENTATION EFFECT**

### **VI.1. STORAGE AND PRESERVATION OF DISCLOSED INFORMATION**

The disclosed information must be stored at the Company's head office in the form of documents, electronic files, data, video tapes, audio tapes, articles, etc...

Storage Parts:

- Human Resource Department: Responsible for archiving hard copies of outgoing documents;
- Accounting and Finance Department: responsible for archiving audited annual financial statements, reviewed 6-month financial statements, and quarterly financial statements;;
- Marketing Department: responsible for archiving information disseminated to mass media.

The preservation and storage of published information must comply with the provisions of the law or the Company's current information storage regulations.

The retention period for published information is as follows:

- Periodic disclosures must be stored in written format (if any) and as electronic data for a minimum of 10 years, and concurrently maintained and accessible on the website for a minimum of 05 years;
- Extraordinary disclosures, ad-hoc disclosures upon request, or other activities must be maintained and accessible on the website for a minimum of 05 years.

### **VI.2. IMPLEMENTATION PROVISIONS**

All individuals may not disclose any Information and in any form on behalf of the Company without the authorization of the CEO, except in cases where self-disclosure is required by law.

Depending on the nature and severity of this policy violation, it will be considered for disciplinary action, sanctioned according to the Company's internal rules and may be handled according to other provisions of law. If the violation results in damage to the Company, the individual responsible must compensate for the loss in accordance with the law.

This information disclosure regulation is disseminated to (i) the person in charge of information disclosure, (ii) the information provider, and (iii) all employees of departments/units throughout the Company.

## APPENDIX 1: LIST OF INFORMATION DISCLOSED BY THE COMPANY UNDER THE SECURITIES LAW

### A. PERIODIC INFORMATION DISCLOSURE

No.	Information disclosure content	Person in charge of providing information	Deadline for information disclosure	Reference	Disclosure Means
<b>1</b>	<b>Financial Statements</b>				
1.1	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Semi-annual financial statements (06 months) have been reviewed by independent auditors.</li> <li>- And explain whe:                             <ul style="list-style-type: none"> <li>▪ Profits after tax changed by 10% or more compared to the same period last year.</li> <li>▪ Profit after tax in the reporting period is a loss, or a profit in the previous period but a loss in this period or vice versa.</li> <li>▪ Profit after tax has a difference of 5% or more before and after audit or review.</li> </ul> </li> <li>- Written explanation in case the audit opinion does not accept the entire financial statement.</li> </ul>	Financial Accounting Department	Within 05 days after the auditor signs the report but must not exceed 45 days after the end of the first 06 months of the fiscal year.	Point c, Clause 2, Article 14, Circular 96/2020; Clause 4, Article 14, Circular 96/2020	HOSE's communication portal (ECM), the Company's website
1.2	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Quarterly Financial Statements</li> <li>- And the explanation is similar to the one mentioned in 1.1</li> </ul>	Financial Accounting Department	Within 20 days from the end of the quarter	Point c, Clause 3, Article 14, Circular 96/2020	
1.3	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Financial Statements for the year</li> <li>- And the explanation is similar to the one mentioned in 1.1.</li> </ul>	Financial Accounting Department	Within 10 days after the auditor signs the report but not later than 90 days after the end of the fiscal year	Clause 1, Article 10, Circular 96/2020	
<b>2</b>	<b>Annual Report</b> Form: Appendix 04, TT96/2020	Drafting committee under the decision of the CEO	Within 20 days after the disclosure of the financial statements but not later than 110 days after the end of the fiscal year.	Clause 2, Article 10, Circular 96/2020	HOSE Communication Portal (ECM), Company website

No.	Information disclosure content	Person in charge of providing information	Deadline for information disclosure	Reference	Disclosure Means
<b>3</b>	<b>Annual General Meeting of Shareholders</b>				
	- The record date to attend the AGM.	Finance Department	20 days before the date of the final registration date for attending the AGM	Point b, Clause 4, Article 11, Circular 96/2020	HOSE Communication Portal (ECM), Company website
	- Announcement of the record date attend the AGM. Form: Form 01/THQ, THQ/2025 Regulation Note: The shareholder list to attend the AGM shall be made no more than 10 days before sending the invitation according to Clause 1, Article 141, Enterprises Law 2020 and the company's Charter	Finance Department	At least 08 working days before the final registration date	Clause 1, Article 7, Regulation on the Exercise of Rights/2025	VSDC's Communication Portal
	- Summary of the shareholder list to attend the AGM. Form: Disclosure Form/SGDHCM-09, Disclosure Regulation/2016	Finance Department	Within 15 days from the record date	Point a, Clause 7.3, Article 8, Regulation on Information Disclosure/2016	HOSE Communication Port (ECM)
	- All meeting documents such as: meeting invitation, agenda, voting ballot, list and information of candidates if there is an election of the Board of Directors, the Supervisory Board, draft resolutions for each matter in the agenda.	Content team as decided by the Board of Directors	21 days prior to the date of the AGM	Point a, Clause 3, Article 10, Circular 96/2020	HOSE Communication Portal (ECM), Company website
	- Minutes and Resolutions of the AGM after the meeting.	Secretary team as decided by the Board of Directors	Within 24 hours	Point c, Clause 1, Article 11, Circular 96/2020	HOSE Communication Portal (ECM), Company website
<b>4</b>	<b>Corporate Governance Report for 06 months and full-year</b> Form: Appendix V, Regulation on Disclosure of the Vietnam Stock Exchange/2021	Company Secretary	- 6-month report: July 30 - Full-year report: January 30	Clause 4, Article 11, Circular 96/2020	HOSE Communication Port (ECM)

No.	Information disclosure content	Person in charge of providing information	Deadline for information disclosure	Reference	Disclosure Means
5	<b>Corporate governance declaration and Electronic data for 06 months and full-year year</b> Form: Form NY-02, Listing regulations/2026	Company Secretary	- 6-month report: July 30 - Full-year report: January 30	Point a, Clause 1, Article 57, Listing regulation/2026	
6	<b>List of shareholders of the state, strategic shareholders, major shareholders and treasury shares of the company</b> Form: Information disclosure form/SGDHCM 04, Regulation on information disclosure /2016	Finance Department	- Q1 report: March 10 based on the Shareholder list as of Febuary 28 - Q2 report: June 10 based on Shareholder list as of May 31 - Q3 report: September 10 based on Shareholder list as of August 31 - Q4 report: December 10 based on the Shareholder list as of November 11	Point b, Clause 1, Article 57, Listing regulation/2026	

## B. DISCLOSURE OF EXTRAORDINARY INFORMATION WITHIN 24 HOURS

- Disclosure means: HOSE's communication portal (ECM) and the Company's website.
- Form: Appendix VI, Regulation on Disclosure of the Vietnam Stock Exchange/2021 except for cases with separate notes; must clearly state the occurrence of the event, the causes and remedial solutions (if any).

No.	Information disclosure content	Person in charge of providing information	Deadline for information disclosure	Reference
1.	The company's account at a bank or foreign bank's branch is blocked at the request of a competent authority or when the payment service provider detects signs of fraud or violation of law related to the payment account; the account is allowed to resume operation after being blocked in the cases specified at this Point;	Financial Accounting Department	Within 24 hours from the time of the event	Clause 1, Article 11, Circular 96/2020; Clause 2, Article 10, Chapter 2, Regulations on Information Disclosure of the Vietnam Stock Exchange/2021
2.	Upon receipt of a document from a competent state agency or when the company has a decision on the suspension of part or all of its business activities; changes in enterprise registration contents; revocation of enterprise registration certificates; amendment, supplementation or suspension or revocation of the Establishment and Operation License or Operation License; Form: Appendix III, Regulation on Information disclosure of the Vietnam Stock Exchange/2021	- Legal Department (Human Resource Department)		
3.	Approved the decision of the Extraordinary AGM. Documents to be disclosed include Resolution of the General Meeting of Shareholders, minutes of the meeting and documents enclosed with the minutes, resolutions or minutes of vote counting (in case of collecting shareholders' opinions in writing);	Company Secretary		
4.	Decision to buy back the company's shares or sell treasury shares; the date of exercise of the right to purchase shares of the bondholder together with the right to purchase shares or the date of conversion of bonds into shares; decisions on offshore	Company Secretary		

No.	Information disclosure content	Person in charge of providing information	Deadline for information disclosure	Reference
	securities offering and decisions related to the offering and issuance of securities;			
5.	Decisions on the dividend level, form of dividend payment, dividend payment time; deciding on the separation and consolidation of shares;	Company Secretary		
6.	Decisions on enterprise reorganization (division, separation, consolidation, merger, transformation of enterprise types), dissolution or bankruptcy of enterprises; change of tax identification number, change of company name and seal of the company; change of location; new establishment or closure of head offices, branches, factories or representative offices; promulgate, amend and supplement the Charter; the company's medium-term development strategy and plan and annual business plan; Form: Appendix IV, Regulation on Information disclosure of the Vietnam Stock Exchange/2021	Company Secretary Legal Department (Human Resource Department)	Within 24 hours from the time of the event	Clause 1, Article 11, Circular 96/2020; Clause 2, Article 10, Chapter 2, Regulation on information disclosure of the Vietnam Stock Exchange/2021
7.	Decision on change of accounting period and applicable accounting policy (except for changes in applicable accounting policies due to changes in legal regulations); notify the auditing firm that has signed the contract to audit the annual financial statements or change the auditing firm (after signing the contract); the cancellation of signed audit contracts;	Financial Accounting Department		
8.	The decision to contribute capital to the establishment or purchase to increase ownership in a company leads to that company becoming a subsidiary or associate company or sell it to reduce the ownership rate in a subsidiary or associate company leading to that company no longer being a subsidiary,	Company Secretary		

No.	Information disclosure content	Person in charge of providing information	Deadline for information disclosure	Reference
	associate companies or dissolve subsidiaries or associate companies;  Form: Appendix IV, Regulation on Information disclosure of the Vietnam Stock Exchange/2021			
9.	Decisions of the General Meeting of Shareholders or the Board of Directors approving contracts and transactions between the company and internal persons, related persons of internal persons or related persons of the company;	Company Secretary		
10.	When there is a change in the number of voting shares; Form: Appendix V, Regulation on Information Disclosure of the Vietnam Stock Exchange/2021	Finance Department		
	- In case the company issues additional shares or converts bonds or preferred shares into shares.		Within 24 hours from the time the company reports to the SSC on the issuance results, conversion results in accordance with the law on securities issuance	
	- In case the company buys back its own shares or sells treasury shares.		Within 24 hours from the time the company reports the transaction results in accordance with the law on repurchase of its own shares, sale of treasury shares	
	- In case the company buys back shares of employees according to the regulations on issuance of shares to employees of the		Within the first 10 days of the month on the basis of completed transactions and	

No.	Information disclosure content	Person in charge of providing information	Deadline for information disclosure	Reference
	company or repurchase odd-lot shares at the request of shareholders.		updated to the date of disclosure	
11.	The company receives a resignation letter from an internal person;	Company Secretary		
	- Information disclosure of resignation applications of internal people;		Within 24 hours from the time of the event	
	Information disclosure of resolutions/decisions on change, new appointment, re-appointment, dismissal of internal persons (the company needs to clearly state the effective time as prescribed in the Enterprises Law and the company's Charter); Form: Appendix I, Regulation on Information disclosure of the Vietnam Stock Exchange/2021			
	Send to the SSC, HOSE the information sheet of the new internal person; Form: Appendix III, Circular 96/2020			
	There is a change in the information provided by internal persons and related persons; Form: Appendix II, Regulation on Information disclosure of the Vietnam Stock Exchange/2021			
12.	The decision to buy or sell assets or carry out transactions with a value greater than 15% of the company's total assets is based on the latest audited consolidated financial statements or the reviewed financial statements of the last 06 months;	Company Secretary	Within 24 hours from the time of the event	Clause 1, Article 11, Circular 96/2020; Clause 2, Article 10, Chapter 2, Regulation on Information disclosure of the Vietnam Stock Exchange/2021
13.	Upon receipt of the decision to institute a lawsuit against the company, the company's internal person; temporary detention and examination for penal liability for internal person of the company;	Legal Department (Human Resource Department)		

No.	Information disclosure content	Person in charge of providing information	Deadline for information disclosure	Reference
14.	Upon receipt of the legally effective judgment or decision of the Court related to the company's operation; Decisions on sanctioning tax-law violations;	Legal Department (Human Resource Department Finance and Accounting Department		
15.	The company receives a notice from the Court accepting the application for initiation of enterprise bankruptcy procedures;	Legal Department (Human Resource Department		
16.	In case the company is aware of an event or information that affects the company's own securities price, the company must confirm or correct such event or information;	Company Secretary Finance Department		
17.	When other events occur that have a great impact on production and business activities or the company's governance	Functional Blocks/Rooms		
18.	To be approved or delisted on foreign HOSE.	Company Secretary	Within 24 hours from the time of the event	Clause 1, Article 11, Circular 96/2020; Clause 2, Article 10, Chapter 2, Regulation on Information disclosure of the Vietnam Stock Exchange/2021
19.	Decision on increase or decrease of charter capital	Company Secretary		
20.	Decision on capital contribution to investment in an organization, project, borrowing, lending or other transactions with a value of 10% or more of the company's total assets in the latest audited annual financial statements or the latest reviewed	Finance and Accounting Department		Clause 2, Article 15, Circular 96/2020

No.	Information disclosure content	Person in charge of providing information	Deadline for information disclosure	Reference
	semi annual financial statements (based on the consolidated financial statements);			
21.	A decision on capital contribution with a value of 50% or more of the charter capital of an organization (determined according to the charter capital of the organization receiving the contributed capital before the time of capital contribution).	Company Secretary		
22.	Events that seriously affect the legitimate interests of investors	Company Secretary	Within 24 hours from the receipt of the request of the SSC, HOSE	Article 11, Circular 96/2020
23.	Information related to the Company greatly affects the price of securities and it is necessary to confirm such information	Company Secretary		

## C. OTHER EXTRAORDINARY INFORMATION DISCLOSURE

No.	Information disclosure content	Person in charge of providing information	Deadline for information disclosure	Reference
1	<b>Extraordinary General Meeting of Shareholders or approval of the Resolution of the General Meeting of Shareholders in the form of collecting shareholders' opinions in writing</b>	Company Secretary		Clause 3, Article 11, Circular 96/2020
	- Disclosure of the Extraordinary General Meeting of Shareholders.		As shown in section 3, part A of this QC	
	- Collecting opinions of the General Meeting of Shareholders in writing, the company must publish on its website, and at the same time send all shareholders opinion votes, draft resolutions of the General Meeting of Shareholders and documents explaining the draft resolution.		At least 10 days before the deadline for returning the opinion poll	
2	<b>The date on which the Joint Stock Company exercises the rights of existing shareholders</b> (excluding the date of the Joint Stock Exchange to attend the Annual General Meeting of Shareholders as presented in Article 3, Part A of this Regulation)	Company Secretary		
	- Information disclosure on the final registration for exercising rights of existing shareholders. Form: Appendix VI, Regulation on Information disclosure of the Vietnam Stock Exchange/2021		At least 10 days before the final registration date	Appendix VI, Regulation on Information disclosure of the Vietnam Stock Exchange/2021
	Notice of the final registration date for rights execution. Form 01/THQ, THQ/2025 Regulation		At least 08 consecutive working days before the final registration date	Clause 1, Article 7, THQ Regulation/2025
	- Summary of the shareholders' book on the date of the AGM. Form: Disclosure Form/SGDHCM-10, Disclosure Regulation/2016		Within 15 days from the final registration date	Point c, Clause 1, Article 49, Listing regulation/2025

3	<p><b>In case the audit organization gives an audit opinion or a review conclusion that is not an audit opinion or a review conclusion accepts the full acceptance of the financial statements or retrospectively adjusted financial statements,</b> the company must disclose the audit opinion, review conclusions, results of retrospective adjustment of financial statements.</p>	Financial Accounting Department	Within the time limit specified in Article 1, Part A of this Regulation	Clause 5, Article 11, Circular 96/2020
4	<p><b>After changing the accounting period</b> The Company announces financial statements for the period between 02 accounting periods of the old fiscal year and the new fiscal year in accordance with the law on corporate accounting.</p>	Financial Accounting Department	Within 10 days from the date the audit organization signs the audit report but not more than 90 days from the start of the new fiscal year	Clause 6, Article 13, Circular 96/2020
5	<b>Disclosure of other activities</b>			
a.	<p><b>Securities offering and issuance of additional shares</b> Depending on the content of each offering/issuance of shares, the current detailed regulations on disclosure shall be followed, the results of the offering are as follows:</p>	<ul style="list-style-type: none"> <li>- The Company Secretariat is responsible for resolutions of the General Meeting of Shareholders and the Board of Directors.</li> <li>- The Finance Department is responsible for other issuance procedures</li> </ul>		Clause 1, Article 13, Circular 96/2020
	- Offering to the public.		- Disclosure of the offering: 07 working days from the effective date of the certificate of public offering of securities	Clauses 5 & 7, Article 41, Decree 155/2020

			- Report on the results of the offering: 10 days from the end of the offering	
	- Private offering.		- Report on the results of the offering: 10 days from the end of the offering	Clause 4, Article 48, Decree 155/2020
	- Issue shares for swaps.		- Report on issuance results: 10 days from the end of the issuance	Clause 3, Article 59, Decree 155/2020
	- Issuance of bonus shares to existing shareholders (Increase of share capital from equity or), issuance of shares to pay dividends, issuance of ESOPs to employees, and issuance of shares in other cases.		- Disclosure of the offering: 07 working days from the date the SSC notifies receipt of sufficient documents - Report on the results of the offering: 15 days from the end of the issuance	Clauses 3 & 6, Article 69, Decree 155/2020; Circular 118/2020; TT96/2020; THQ VSD Regulation
	<b>Post-issuance capital use report</b>	Finance Department		
	- Report to the SSC on the progress of using capital for project implementation Form No. 01 Decree 155/2020		Periodically, every 6 months after issuance and until all mobilized capital is disbursed, within 5 working days from the end of the reporting period	Clause a, Section 1, Article 9 of Decree 155/2020 (Form No. 01 Appendix attached to the Decree)
	Audited report on capital utilization		Disclosed together with the Annual General Meeting documents or presented as a section in the audited financial statements	Clause b, Point 1, Article 9 of Decree 155/2020

	- In the event of a change in the intended use of funds compared to what was stated in the prospectus, the issuer must disclose the reasons and the Board of Directors' decision regarding the change..		24 hours from the time the decision was made	Clause a, Section 3, Article 9 of Decree 155/2020/ND-CP (Form No. 02 Appendix attached to the Decree)
<b>b.</b>	<b>Disclosure of foreign ownership ratio</b> Public companies must disclose the maximum foreign ownership ratio of their companies and changes related to this ownership ratio on the company's website, HOSE, Vietnam Securities Depository and Clearing Corporation and the securities disclosure system of the SSC in accordance with the securities law guiding foreign investment activities Vietnam's stock market.	Legal Department	Within 1 day from the date of receipt of approval from the SSC	Clause 2, Article 13, Circular 96/2020
<b>c.</b>	<b>Disclosure when buying and selling treasury shares</b>			Clause 3, Article 13, Circular 96/2020
	In case a public company buys back its own shares or sells treasury shares, the company must carry out disclosure in accordance with the law on the repurchase of its own shares and sale of treasury shares.	- HR Department - Finance Department		
	In case the company buys back its own shares, after paying off all the repurchased shares, if the total value of assets recorded in the accounting books decreases by more than 10%, the company must notify all creditors and disclose	- The Secretariat is responsible for resolutions of the General Meeting of Shareholders/Board of Directors. - The Finance Department is responsible for other detailed procedures.	Within 15 days from the date of completion of the obligation to pay for the repurchase of shares	

#### D. INFORMATION DISCLOSURE OF OTHER SUBJECTS

- Major shareholders and related parties owning 5% or more of the company's voting shares are responsible for disclosing information as stipulated in Articles 31, 33, and 35 of Circular 96/2020.
- The Finance Department is responsible for publishing the information on the company website within 3 working days of receiving the report from major shareholders or related parties owning 5% or more of the company's voting shares.